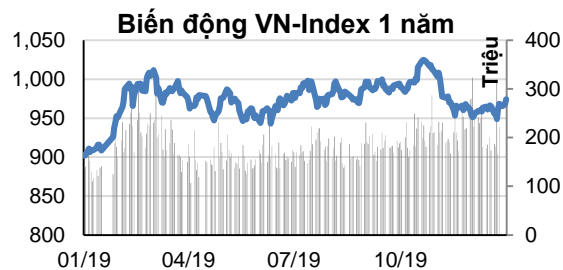


## Biến động thị trường

	17/01	1N (%)	1T (%)
<b>VN Index</b>	978.96	0.5%	2.6%
<b>GTGD</b>	3,014	(Tỷ đồng)	
<b>Khối ngoại mua ròng</b>	53	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



## Trái phiếu và Hàng hóa

	17/01	1T	3T
<b>Lãi suất TPCP 1 năm</b>	1.16%	1.75%	2.40%
<b>Lãi suất TPCP 3 năm</b>	1.30%	1.93%	2.66%
<b>Lãi suất TPCP 10 năm</b>	2.89%	3.52%	3.76%
<b>Dầu WTI (USD/thùng)</b>	58.62	60.94	53.93
<b>Vàng (USD/oz)</b>	1,555	1,480	1,487

Nguồn: Bloomberg

## Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	12/19	11/19	10/19
CPI (% n/n)	5.23	3.52	2.24
PMI	50.8	51	50
Xuất khẩu (% n/n)	10.15	3.77	7.33
Nhập khẩu (% n/n)	10.98	4.52	2.89

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

## Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	16.1	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

## Trần Trương Mạnh Hiếu

**BP Chiến lược – Trưởng nhóm**

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

## VCB dẫn dắt thị trường

Thị trường chứng khoán Việt Nam duy trì sự tăng trưởng phiên thứ 4 liên tiếp nhờ VCB tăng mạnh 5.6% trong phiên giao dịch cuối tuần.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 0.48%, đóng cửa ở mức 980.96 điểm. Khối lượng giao dịch ghi nhận ở mức 164 triệu cổ phiếu, tương đương 3,014 tỷ đồng. Độ rộng thị trường được cân bằng với 135 mã tăng so với 140 mã giảm. Ở chiều ngược lại, HNX-Index lại điều chỉnh 0.42% xuống 103.88 điểm.

Dòng tiền đi vào nhóm cổ phiếu ngân hàng với tâm điểm là STB (+1.9%), EIB (+1.4%), CTG (+0.2%), TCB (+0.4%) và VPB (+0.2%). Bên cạnh đó, một số thành phần của VN30-Index cũng có diễn biến nổi bật như GMD (+0.9%), PNJ (+0.8%), SAB (+0.5%), SSI (+0.7%) và VJC (+1.5%). Đáng chú ý, CTD tăng trần.

Ngược lại, áp lực bán đẩy một số cổ phiếu vốn hóa lớn giảm hơn 1% như HPG (-1.1%), MSN (-2.1%) và ROS (-4.7%). Trong khi đó, ngành năng lượng đóng cửa trong sắc đỏ với sự suy giảm từ GAS (-0.1%), PVT (-1.3%), PVD (-0.3%), BSR (-1.4%) và PVS (-0.6%).

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị 53 tỷ đồng trên sàn giao HSX. Nhóm này mua mạnh các mã VCB, VNM và E1VFN30 với giá trị ròng lần lượt là 35 tỷ đồng, 34 tỷ đồng và 25 tỷ đồng. Về phía bán, NKG, VRE và MSN đứng đầu danh sách.

Lực mua trên nhóm ngân hàng tiếp tục giúp thị trường tăng trưởng, qua đó xác nhận xu hướng phục hồi ngắn hạn. Vì thế, nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng và tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt.

## Điểm tin

**Giá xăng trong nước vẫn được giữ ở mức ổn định trong đợt điều chỉnh mới nhất.** Mặc dù giá dầu thế giới tăng đột biến do căng thẳng leo thang giữa Hoa Kỳ và Iran, giá xăng dầu trong nước gần như không thay đổi, trái ngược với dự đoán của đa số về mức giá xăng dầu sẽ tăng cao. Cùng lúc đó, kể từ đầu năm đến nay, giá heo trên thị trường biến động rất mạnh trong khoảng từ 75 nghìn đến 95 nghìn trên kg. Tuy nhiên, mức giá trên vẫn tương đối thấp hơn so với thời điểm cuối tháng 12, khi mà giá thịt lợn ở một số thời điểm đạt gần 100 nghìn trên kg. Theo đó, việc bình ổn trong giá xăng dầu và mặt bằng giá thịt lợn giảm sẽ giúp giảm bớt áp lực gia tăng lạm phát trong tháng 1, đặc biệt trong bối cảnh lạm phát trong những tháng gần đây có dấu hiệu tăng vọt. (Bộ Công Thương)

**PNJ đạt doanh thu 17,000 tỷ trong năm 2019.** Trong năm 2019, doanh thu thuần của công ty vàng bạc đá quý Phú Nhuận (HOSE: PNJ) đạt 17,000 tỷ đồng, tăng 16.7% n/n nhờ vào số lượng cửa hàng mở mới tăng 43 cửa hàng, sức mua các mặt hàng trang sức đã cải thiện từ 08/2019 và các dòng sản phẩm mới cung cấp đáp ứng được nhu cầu thị trường. Bên cạnh đó, lợi nhuận sau thuế đạt 1,502 tỷ đồng, tăng 24.6% n/n. (PNJ)

**VinSmart bán được 100,000 điện thoại cho Vinhomes.** Ông Trần Minh Trung (Phó tổng giám đốc VinSmart) cho biết qua 1 năm, VinSmart đã ra mắt thị trường tổng cộng 11 mẫu điện thoại và đã bán 100,000 máy điện thoại cho Vinhomes. Đáng chú ý, dự kiến cuối năm 2020, VinSmart sẽ cho ra mắt sản phẩm Vsmart cao cấp. VinSmart là công ty con của Vin group (HOSE: VIC) (ndh.vn)

## Thông kê thị trường

### SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
VN-Index	978.96	4.65	0.5%	SL CP tăng giá	135
KLGD ('000 cổ phiếu)	164,136	-23,202	-12.4%	SL CP giảm giá	140
GTGD (tỷ VND)	3,014	-1,049	-25.8%	SL CP không đổi	105

#### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VCB	94,500	5,000	5.40
VJC	148,200	2,200	0.35
SAB	234,500	1,200	0.22
VNM	118,600	400	0.20
PLX	56,200	500	0.19

#### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
BID	53,500	-500	-0.586
MSN	55,000	-1,200	-0.409
HPG	25,000	-300	-0.241
HVN	32,550	-450	-0.186
POW	10,800	-200	-0.136

#### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
VCB	94,500	2.22	204.1
CTG	24,950	6.41	160.2
HPG	25,000	6.33	160.0
MBB	22,000	4.78	105.6
FPT	57,600	1.39	79.9

#### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	1.8%	5.07
Năng lượng	0.7%	0.17
TD không thiết yếu	0.5%	0.15
Y Tế	0.5%	0.04
Công nghiệp	0.2%	0.19

#### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	-0.6%	-0.08
Dịch vụ tiện ích	-0.4%	-0.31
Nguyên vật liệu	-0.4%	-0.15
Bất động sản	-0.2%	-0.45

### SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
HNX-Index	103.88	-0.43	-0.4%	SL CP tăng giá	108
KLGD ('000 cổ phiếu)	25,130	415	1.7%	SL CP giảm giá	56
GTGD (tỷ VND)	278	-29	-9.5%	SL CP không đổi	201

#### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
IDV	41,000	2,200	0.02
VCG	25,800	200	0.02
IDJ	8,000	500	0.02
DGC	24,700	200	0.02
HVT	39,000	3,000	0.01

#### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	7,300	-200	-0.22
ACB	23,800	-100	-0.16
AMV	19,600	-900	-0.03
PVS	17,900	-100	-0.03
TVC	20,900	-600	-0.02

#### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	23,800	2.70	64.7
SHB	7,300	5.60	41.5
PVS	17,900	1.21	21.7
NVB	9,200	1.74	15.9
VCS	67,500	0.19	12.9

#### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	1.4%	0.00
Dịch vụ tiện ích	1.3%	0.01
Khác	1.0%	0.01
Bất động sản	0.8%	0.02
TD thiết yếu	0.7%	0.03

#### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-0.8%	-0.42
Y Tế	-0.5%	-0.02
Năng lượng	-0.4%	-0.03
TD không thiết yếu	-0.3%	-0.01

## Giao dịch khối ngoại

### HOSE

#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCB	94,500	58.6	23.5	35.1
VNM	118,600	63.7	29.7	34.0
E1VFN30	14,910	28.6	3.3	25.2
SSI	19,250	24.1	10.0	14.1
CTG	24,950	34.4	22.1	12.3

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
NKG	9,900	0.1	62.2	-62.1
VRE	32,600	3.5	13.1	-9.6
MSN	55,000	5.9	13.0	-7.1
BID	53,500	1.5	7.2	-5.7
VHM	86,000	23.8	29.1	-5.3

### HNX

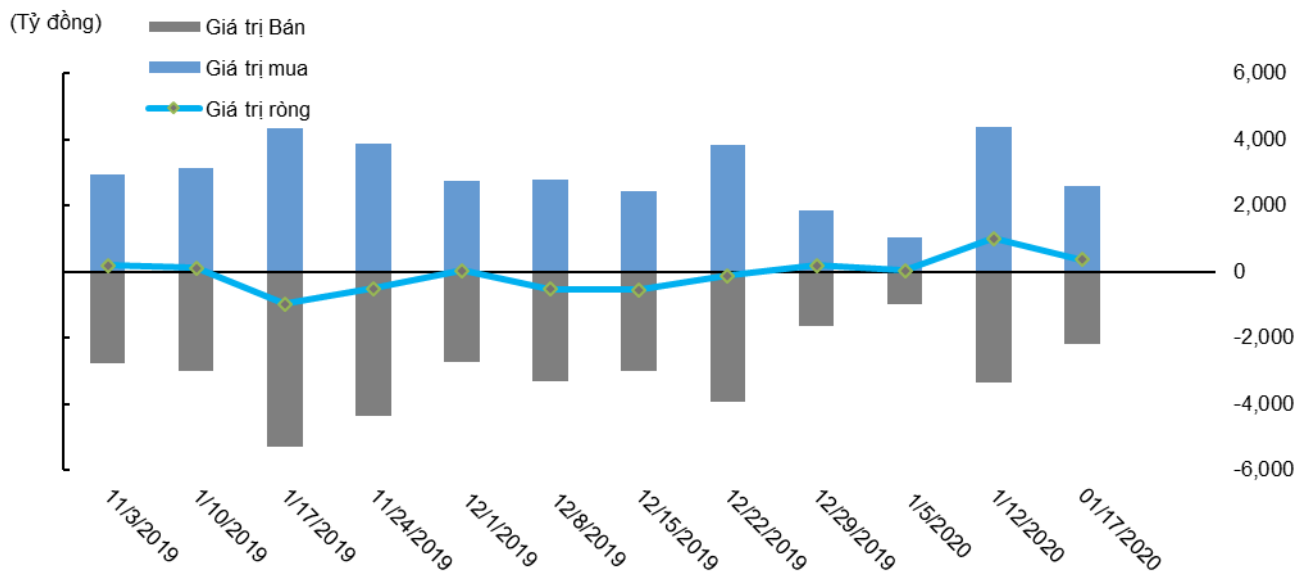
#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVI	31,700	0.3	0.0	0.3
SHB	7,300	0.2	0.0	0.2
NBC	6,400	0.1	0.0	0.1
ACB	23,800	0.1	0.0	0.1
SLS	42,500	0.1	0.0	0.1

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHS	7,500	0.2	0.7	-0.6
NTP	30,800	0.2	0.6	-0.5
INN	29,300	0.0	0.4	-0.4
SCI	10,700	0.0	0.4	-0.4
AMV	19,600	0.2	0.4	-0.2

### Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
20/01/2020	28/02/2020	ND2	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
21/01/2020		GTN	HSX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
21/01/2020	14/02/2020	HTL	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20%	2,000
21/01/2020	06/02/2020	HVH	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
21/01/2020	21/01/2020	SII	HSX	Phát hành cổ phiếu	58%	
21/01/2020	12/02/2020	TTE	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6%	600
21/01/2020		VLC	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
22/01/2020	12/03/2020	CPC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000

## Lịch IPO

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán ra công chúng	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
2/4/2020	QHKTGH	Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc Tỉnh Hậu Giang	5.0	253,210	10,000	Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư dự án, đánh giá; Thi công xây dựng công trình; Kinh doanh vật liệu xây dựng, trang thiết bị nội – ngoại thất và thiết bị lắp đặt công trình; Ký gửi, kinh doanh, mua bán và đầu tư bất động sản; Kinh doanh dịch vụ thương mại...

## Niêm yết mới

Ngày GD đầu tiên	Mã CK	Công ty	Sàn GD	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP niêm yết	Giá tham chiếu (đồng)
03/02/2020	VIF	Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP	HNX	3,500	350,000,000	21,700
20/01/2020	VPK	CTCP Bao bì Dầu thực vật	UPCoM	150	14,998,817	1,700

## Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
10/02/2020	DBW	CTCP Cấp nước Điện Biên	393.2	19,036,826	10,700	-
07/02/2020	KLM	CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh	38.9	2,367,040	26,000	-

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,  
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: (+84 28) 3914 8585  
Fax: (+84 28) 3821 6899

### PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,  
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188  
Fax: (+84 28) 3820 9229

### Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,  
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448  
Fax : (+84 24) 3974 4501

### PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555  
Fax: (+84 24) 3632 0809

### PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,  
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188  
Fax : (+84 24) 3244 4150

## Phòng Phân tích

### Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích  
(+84 28) 3914 8585 (x1450)  
huy.hoang@kisvn.vn

## Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức  
(+84 28) 3914 8585 (x1444)  
uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.